|  |  |
| --- | --- |
|  ĐẢNG UỶ KHỐI CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH **ỦY BAN KIỂM TRA**  \* Số 03 -QĐ/UBKT |  **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Yên Bái, ngày 14 tháng 9 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**ban hành các quy trình về công tác kiểm tra, giám sát**

**và thi hành kỷ luật trong Đảng của Ủy ban Kiểm tra**

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khóa XII về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy định số 86 - QĐ/TW, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị Quy định giám sát trong Đảng;

- Căn cứ Quyết định số 214-QĐ/UBKTU, ngày 21/01/2019 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ về ban hành Quy trình tiến hành công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối khoá IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

**ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY KHỐI QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này các quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối.

**Điều 2.** Ủy ban Kiểm tra các đảng uỷ trực thuộc Đảng uỷ Khối căn cứ các quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ Khối áp dụng tổ chức thực hiện cho phù hợp.

**Điều 3.** Các đồng chí thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- UBKT TU (b/c),- Phòng TM-TH UBKTTU (b/c),- Ban Thường vụ ĐUK (b/c),- Như Điều 2, Điều 3 (t/h),-Đ*ăng tải trên trang Website ĐUK địa chỉ:* ***Danguykhoicqvadn.yenbai.gov.vn***),- Lưu UBKT. | **T/M ỦY BAN KIỂM TRA**CHỦ NHIỆM(đã ký)**Vũ Thị Thanh Thảo** |

**QUY TRÌNH**

**kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát**

*(Kèm theo Quyết định số 03-QĐ/UBKT, ngày14 /9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo tự kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra bằng văn bản, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp thực hiện.

Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện tổ chức đảng được kiểm tra (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu; xem xét báo cáo tự kiểm tra của tổ chức đảng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, đảng viên có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định

- Trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung, làm rõ (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo kết quả tự kiểm tra; Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét, đề xuất, kiến nghị.

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; tổ chức đảng được kiểm tra.

Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn; xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Uỷ ban Kiểm tra thảo luận, kết luận.

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thông báo kết luận kiểm tra đến tổ chức đảng được kiểm tra.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối.

----------

**QUY TRÌNH**

**giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14/9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn giám sát phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch giám sát, đề cương gợi ý báo cáo về nội dung giám sát, chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc giám sát.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn giám sát triển khai quyết định, kế hoạch giám sát; thống nhất lịch giám sát; yêu cầu tổ chức đảng được giám sát hoặc đảng viên được giám sát chuẩn bị báo cáo về nội dung giám sát bằng văn bản, cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát và phối hợp thực hiện.

 - Thành phần: Đoàn giám sát; đại diện tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng quản lý trực tiếp đảng viên được giám sát và đảng viên được giám sát (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn xem xét quyết định).

2. Đoàn giám sát thu thập nghiên cứu hồ sơ, tài liệu; xem xét báo cáo của tổ chức đảng, đảng viên được giám sát; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan; chuẩn bị dự thảo báo cáo kết quả giám sát. Khi cần thiết thì thực hiện thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: Tổ chức đảng, đảng viên được giám sát có liên quan báo cáo về nội dung được giám sát; Đoàn giám sát thông qua dự thảo báo cáo kết quả về giám sát; hội nghị thảo luận, nhận xét, đánh giá, kiến nghị, đề xuất.

 - Thành phần: Đoàn giám sát; thành viên tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát và đảng viên được giám sát.

Tùy từng nội dung, đối tượng giám sát, trưởng đoàn giám sát quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần.

4. Đoàn giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát của đoàn; dự thảo thông báo kết quả giám sát của Ủy ban Kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, thống nhất

- Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát và đảng viên được giám sát (nếu có).

 - Ủy ban Kiểm tra thảo luận, thống nhất kết quả giám sát. Qua xem xét kết quả giám sát, nếu có dấu hiệu vi phạm thì Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Đoàn giám sát hoàn chỉnh thông báo kết quả giám sát, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thông báo kết quả giám sát bằng văn bản đến tổ chức đảng, đảng viên được giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Đoàn giám sát họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc thực hiện thông báo kết quả giám sát của Ủy ban Kiểm tra.

----------

**QUY TRÌNH**

**kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 / 9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Uỷ ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản, cung cấp tài liệu; yêu cầu tổ chức đảng có liên quan cung cấp hồ sơ, tài liệu và phối hợp thực hiện.

Thành phần: Đoàn kiểm tra; đảng viên được kiểm tra; đại diện tổ chức đảng quản lý trực tiếp đảng viên được kiểm tra (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Thu thập và nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trìnhcủa đảng viên được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định.

Trường hợp trong quá trình kiểm tra, nếu đảng viên được kiểm tra bị tố cáo thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định kết hợp đưa nội dung tố cáo thành một nội dung kiểm tra bổ sung vào báo cáo chung khi kết thúc kiểm tra.

Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luậtvà đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luậtthì Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm (gọi tắt là quy trình kép). Đoàn kiểm tra hướng dẫn đảng viên được kiểm tra viết bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra yêu cầu đảng viên được kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình; Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét, đề xuất, kiến nghị. Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật theo quy trình kép thì đảng viên được kiểm tra đọc bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; đảng viên được kiểm tra; thành viên của tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra.

Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn;xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Uỷ ban Kiểm tra trực tiếp nghe đảng viên được kiểm tra trình bày ý kiến trước khi Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan (nếu có).

- Uỷ ban Kiểm tra thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra; quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có) trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra; công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên được kiểm tra và các tổ chức đảng có liên quan; thông báo cho người tố cáo về kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp (nếu có).

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Uỷ ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.

----------

**QUY TRÌNH**

**kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm**

*(Kèm theo Quyết định số 03-QĐ/UBKT, ngày 14 /9/2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Uỷ ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản, cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp thực hiện.

 Thành phần: Đoàn kiểm tra; tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Thu thập, nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu, chứng cứ; xem xétbáo cáo giải trình của tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung đối tượng, nội dung kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định.

Trường hợp trong quá trình kiểm tra, nếu tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra bị tố cáo thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định kết hợp đưa nội dung tố cáo thành một nội dung kiểm tra bổ sung và báo cáo chung khi kết thúc kiểm tra.

Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng, đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm (gọi tắt là quy trình kép). Đoàn kiểm tra hướng dẫn tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra viết bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản)

- Nội dung: tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình; Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét, đề xuất, kiến nghị. Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật theo quy trình kép thì tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra đọc bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; thành viên tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra.

Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần tham dự các hội nghị.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đại diện tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn; xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Uỷ ban Kiểm tra trực tiếp nghe đại diện tổ chức đảng, đảng viên được (nếu có) kiểm tra trình bày ý kiến trước khi Uỷ ban Kiểm tra xem xét, kết luận.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ

- Uỷ ban Kiểm tra thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật đảng viên vi phạm theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra; quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có) trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra; công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng, đảng viên có liên quan; thông báo cho người tố cáo về kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp (nếu có).

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Uỷ ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.

----------

**QUY TRÌNH**

 **giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viên**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 /9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ vào đơn khiếu nại; kết quả làm việc với người khiếu nại, tổ chức đảng cấp dưới đã thi hành kỷ luật hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng và nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo việc xem xét thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II- BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng báo cáo việc xem xét thi hành kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật bằng văn bản, cung cấp hồ sơ thi hành kỷ luật đảng hoặc hồ sơ giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, các tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp giải quyết.

Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện tổ chức đảng đã quyết định thi hành kỷ luật đảng hoặc đã quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Thu thập và nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo việc xem xét thi hành kỷ luật đảng hoặc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đối tượng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Làm việc với người khiếu nại; tổ chức đảng đã quyết định thi hành kỷ luật đảng hoặc tổ chức đảng đã quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng để làm rõ về nội dung mà đảng viên bị kỷ luật có khiếu nại.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định.

Trường hợp trong quá trình giải quyết khiếu nại, người khiếu nại tự nguyện xin rút một phần nội dung khiếu nại hoặc rút đơn khiếu nại, thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định cho rút phần một phần nội dung khiếu nại hoặc rút đơn khiếu nại *(phải lập biên bản có ký xác nhận của người khiếu nại)*. Trường hợp rút đơn khiếu nại thì kết thúc việc giải quyết khiếu nại.

Trường hợp có tình tiết mới dẫn đến thay đổi bản chất vụ việc thì làm việc với người khiếu nại, tổ chức đảng đã quyết định thi hành kỷ luật đảng hoặc tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại kỷ luật để xem xét lại về nội dung vi phạm, hình thức kỷ luật trong quyết định kỷ luật và nguyên tắc, thủ tục, quy trình, thẩm quyền thi hành kỷ luật mà đảng viên bị kỷ luật có khiếu nại.

Trường hợp nếu thấy có khả năng thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật khai trừ thì phải lấy ý kiến nhận xét, đánh giá bằng văn bản của các tổ chức nơi người khiếu nại đang sinh hoạt, công tác, hoạt động hoặc cư trú về phẩm chất, đạo đức, trách nhiệm công tác, hoạt động của người khiếu nại từ sau khi bị kỷ luật khai trừ đến thời điểm xem xét giải quyết khiếu nại kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra yêu cầu đối tượng được kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét, đề xuât, kiến nghị; bỏ phiếu biểu quyết đề nghị việc chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật đảng đã áp dụng.

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; thành viên của tổ chức đảng đã quyết định thi hành kỷ luật đảng hoặc đã quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng; trao đổi với người khiếu nại, đại diện tổ chức đảng đã quyết định thi hành kỷ luật đảng hoặc đã quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đoàn; dự thảo quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, quyết định

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại; trình bày đầy đủ ý kiến của người khiếu nại, ý kiến và đề nghị của tổ chức đảng có liên quan.

 Trường hợp khiếu nại hình thức kỷ luật khai trừ thì báo cáo thêm về việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước, tư cách, phẩm chất, đạo đức của người khiếu nại từ khi bị khai trừ đến thời điểm giải quyết khiếu nại.

- Ủy ban Kiểm tra thảo luận, kết luận, bỏ phiếu biểu quyết chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật.

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối công bố quyết định giải quyết khiếu nại đến người khiếu nại và tổ chức đảng có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.

-----------

**QUY TRÌNH**

**giải quyết tố cáo đối với đảng viên**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14/9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ vào đơn tố cáo; kết quả làm việc với người tố cáo và nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý đảng viên bị tố cáo viết báo cáo giải trình; chuẩn bị văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu, đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản, cung cấp tài liệu; yêu cầu tổ chức đảng có liên quan cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung tố cáo và phối hợp thực hiện.

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện tổ chức đảng quản lý trực tiếp đảng viên bị tố cáo và đảng viên bị tố cáo (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn xem xét quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Thu thập và nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của đảng viên bị tố cáo; làm việc với, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

 Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định.

Trường hợp người tố cáo tự nguyện xin rút một phần nội dung tố cáo hoặc rút đơn tố cáo, nếu có cơ sở thì chấp nhận cho kết thúc một phần nội dung tố cáo hoặc toàn bộ đơn tố cáo (phải lập biên bản có ký xác nhận của người tố cáo). Trường hợp rút đơn tố cáo thì kết thúc việc giải quyết tố cáo.

Trường hợp phát hiện đảng viên bị tố cáo có dấu hiệu vi phạm khác thì Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định chuyển sang thực hiện theo quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (có thể bổ sung thành viên đoàn kiểm tra hoặc quyết định thành lập đoàn kiểm tra mới), đưa nội dung tố cáo thành nội dung kiểm tra vào báo cáo chung.

Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và đảng viên được kiểm tra tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình xem xét giải quyết tố cáo (gọi tắt là quy trình kép). Đoàn kiểm tra hướng dẫn đảng viên được kiểm tra viết bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra yêu cầu đảng viên bị tố cáo có liên quan những nội dung cần bổ sung, làm rõ, tự nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình; đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét, đề xuất, kiến nghị. Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật theo quy trình kép thì đảng viên được kiểm tra đọc bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; thành viên của tổ chức đảng quản lý trực tiếp đảng viên bị tố cáo và đảng viên bị tố cáo

Tuỳ nội dung, đối tượng được kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; làm việc với đại diện tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo và đảng viên bị tố cáo về kết quả giải quyết tố cáo.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết tố cáo của đoàn; dự thảo thông báo kết luận giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban Kiểm tra trực tiếp nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi Ủy ban Kiểm tra xem xét, kết luận.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên bị tố cáo và tổ chức đảng có liên quan.

- Ủy ban Kiểm tra thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận giải quyết tố cáo; quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (nếu có), trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo; công bố quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng, đảng viên có liên quan; thông báo kết quả giải quyết tố cáo cho người tố cáo biết bằng hình thức thích hợp.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc thực hiện thông báo kết luận, quyết định thi hành kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.

-----

**QUY TRÌNH**

**giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 / 9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ vào đơn tố cáo; kết quả làm việc với người tố cáo và nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan viết báo cáo giải trình; chuẩn bị văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp thực hiện

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; thành viên tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn xem xét quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Thu thập và nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan; làm việc với, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định.

Trường hợp người tố cáo tự nguyện xin rút một phần nội dung tố cáo hoặc rút đơn tố cáo, nếu có cơ sở thì chấp nhận cho kết thúc một phần nội dung tố cáo hoặc toàn bộ đơn tố cáo (phải lập biên bản có ký xác nhận của người tố cáo). Trường hợp rút đơn tố cáo thì kết thúc việc giải quyết tố cáo.

Trường hợp phát hiện tổ chức đảng bị tố cáo, đảng viên có liên quan có dấu hiệu vi phạm khác thì Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định chuyển sang thực hiện theo quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (có thể bổ sung thành viên đoàn kiểm tra hoặc quyết định thành lập đoàn kiểm tra mới), đưa nội dung tố cáo thành nội dung kiểm tra vào báo cáo chung.

Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình xem xét giải quyết tố cáo (gọi tắt là quy trình kép). Đoàn kiểm tra hướng dẫn tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra viết bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra yêu cầu tổ chức đảng bị tố cáo, đảng viên có liên quan những nội dung cần bổ sung, làm rõ, tự nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan báo cáo giải trình; đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét, đề xuất, kiến nghị. Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật theo quy trình kép thì tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra đọc bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; thành viên của tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan.

Tuỳ nội dung, đối tượng được kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; làm việc với đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan về kết quả giải quyết tố cáo.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết tố cáo của đoàn; dự thảo thông báo kết luận giải quyết tố cáo của Ủy ban Kiểm tra, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban Kiểm tra trực tiếp nghe đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan trình bày ý kiến trước khi Ủy ban Kiểm tra xem xét, kết luận.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan.

- Ủy ban Kiểm tra thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật đảng viên vi phạm theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận giải quyết tố cáo; quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật đối với đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có), trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thông báo kết luận giải quyết tố cáo; công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng, đảng viên có liên quan; thông báo kết quả giải quyết tố cáo cho người tố cáo biết bằng hình thức thích hợp.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc thực hiện kết luận, quyết định thi hành kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.

----------

**QUY TRÌNH**

**kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 /9/2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo tự kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra bằng văn bản, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp thực hiện.

Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện tổ chức đảng được kiểm tra (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu; xem xét báo cáo tự kiểm tra của tổ chức đảng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, đảng viên có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra hoặc cần giám định kỹ thuật, chuyên môn hoặc xoá bỏ, thay đổi hình thức kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật đối với các trường hợp cấp dưới không xử lý thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định

- Trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung, làm rõ (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo kết quả tự kiểm tra; Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét, đề xuất, kiến nghị.

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; tổ chức đảng được kiểm tra.

Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn; xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật nhưng tổ chức đảng cấp dưới không xử lý thì đại diện Uỷ ban Kiểm tra trực tiếp nghe đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Uỷ ban Kiểm tra.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Uỷ ban kiểm tra Đảng uỷ Khối thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định hình thức kỷ luật đối với trường hợp xử lý không đúng mức; thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm hoặc đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nhưng không xử lý (nếu có).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra; quyết định thay đổi, xoá bỏ hình thức kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có), trình Thường trực Uỷ ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thông báo kết luận kiểm tra; công bố quyết định thay đổi, xoá bỏ hình thức kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối hoặc của cấp trên.

**QUY TRÌNH**

**xem xét, thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm**

**theo đề nghị thi hành kỷ luật của tổ chức đảng cấp dưới**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 /9/2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật, kết quả giám sát, nắm tình hình và nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2.Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện.

Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện tổ chức đảng đề nghị thi hành kỷ luật; đảng viên vi phạm (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Xem xét hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật và tài liệu liên quan; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ và xem xét việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật của các tổ chức đảng cấp dưới.

- Nghe đảng viên vi phạm báo cáo những vấn đề cần thiết, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan.

Trường hợp nếu thấy chưa đúng về nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật hoặc phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra hoặc phải giám định kỹ thuật, chuyên môn thì Trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

- Trao đổi với đảng viên vi phạm về những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ vào bản tự kiểm điểm (nếu có) và tổ chức đảng có liên quan về việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật (nếu có).

3. Đoàn kiểm tra trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh của Đoàn kiểm tra để làm rõ thêm về vi phạm của đảng viên; chuẩn bị báo cáo kết quả xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề cần làm rõ; hoàn chỉnh báo cáo đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật của đoàn và chuẩn bị các tài liệu có liên quan, trìnhThường trực Ủy ban Kiểm tra.

5. Trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thì đại diện Ủy ban Kiểm tra trực tiếp nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi Uỷ ban Kiểm tra xem xét, kết luận

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan .

- Uỷ ban Kiểm tra thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có), trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm; thông báo cho các tổ chức đảng có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành quyết định kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối hoặc của cấp trên.

-------------

**QUY TRÌNH**

**xem xét, thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm**

**theo kết luận kiểm tra, thanh tra của tổ chức, cơ quan có thẩm quyền**

**hoặc đề nghị thi hành kỷ luật của cơ quan nhà nước, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 /9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

Căn cứ kết quả nắm tình hình nội dung vi phạm của đảng viên hoặc theo kết luận kiểm tra, thanh tra của tổ chức, cơ quan có thẩm quyền hoặc đề nghị xem xét, kỷ luật của cơ quan nhà nước, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương hướng dẫn đảng viên vi phạm viết tự kiểm điểm; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị bản kiểm điểm, tự nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật bằng văn bản; yêu cầu tổ chức đảng có liên quan cung cấp tài liệu, phối hợp thực hiện.

Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện tổ chức đảng quản lý trực tiếp đảng viên vi phạm; đảng viên vi phạm (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Thu thập, nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, chứng cứ; xem xét bản tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung đối tượng, nội dung kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định.

- Trao đổi với đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên vi phạm về nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm của đảng viên; yêu cầu đảng viên vi phạm những nội dung cần giải trình, bổ sung, làm rõ (nếu có). xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, đề xuất, kiến nghị, bỏ phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật.

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; đảng viên vi phạm; thành viên của tổ chức đảng có đảng viên vi phạm.

Tuỳ nội dung, đối tượng vi phạm, Trưởng đoàn kiểm tra quyết định các tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần tham dự hội nghị.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật của đoàn và chuẩn bị các tài liệu có liên quan, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Uỷ ban Kiểm tra thì đại diện Ủy ban Kiểm tra trực tiếp nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Uỷ ban Kiểm tra thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm.

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh quyết định thi hành kỷ luật, hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra công bố quyết định thi hành kỷ luật đến đảng viên vi phạm; thông báo cho các tổ chức đảng có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm;lập và nộp lưu hồ sơ.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành quyết định kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.

**QUY TRÌNH**

**kiểm tra tài chính đối với cấp ủy cấp dưới**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 /9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

*--------*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm và nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch, đề cương kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo tự kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra bằng văn bản, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp thực hiện.

Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy; lãnh đạo, kế toán, thủ quỹ văn phòng cấp ủy (nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2. Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập, nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, báo cáo tài chính, sổ sách, chứng từ kế toán có liên quan đến nội dung kiểm tra; xem xét báo cáo tự kiểm tra của đối tượng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định

Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng, đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra tài chính đối với cấp ủy cấp dưới (gọi tắt là quy trình kép). Đoàn kiểm tra hướng dẫn tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra viết bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung, làm rõ (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: Đại diện tổ chức đảng báo cáo kết quả tự kiểm tra; Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét và đề nghị. Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật theo quy trình kép thì đại diện tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra đọc bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; lãnh đạo, kế toán, thủ quỹ văn phòng cấp ủy và cán bộ, đảng viên có liên quan.

 Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần tham dự.

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn; xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban Kiểm tra trực tiếp nghe đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật đối với đảng viên vi phạm theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra; quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có), trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thông báo kết luận kiểm tra; công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.

-----

**QUY TRÌNH**

**kiểm tra tài chính đối với cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp**

*(Kèm theo Quyết định số 03 -QĐ/UBKT, ngày 14 /9 /2020*

*của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối)*

**I. BƯỚC CHUẨN BỊ**

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm và nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban Kiểm tra giao, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra chuyên trách được phân công phụ trách xây dựng dự thảo các cuộc kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối báo cáo, đề xuất với thường trực Uỷ ban Kiểm tra cho ý kiến về xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3. Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo tự kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan phục vụ việc kiểm tra.

**II. BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu Văn phòng Đảng uỷ Khối được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra bằng văn bản, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và phối hợp thực hiện.

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng uỷ Khối; kế toán Tài chính đảng (nếu cần bổ sung thành phần dự hội nghị thì Trưởng Đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh

- Thu thập, nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, báo cáo tài chính, sổ sách, chứng từ kế toán có liên quan đến nội dung kiểm tra; xem xét báo cáo tự kiểm tra của đối tượng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra; cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định

- Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và đối tượng được kiểm tra tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra tài chính đối với cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp (gọi tắt là quy trình kép). Đoàn kiểm tra hướng dẫn đối tượng được kiểm tra viết bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng uỷ Khối những nội dung cần bổ sung, làm rõ (nếu có); xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3. Văn phòng Đảng uỷ Khối tổ chức hội nghị, chủ trì, ghi biên bản

- Nội dung: Đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng uỷ Khối báo cáo kết quả tự kiểm tra; Đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận, nhận xét và đề nghị. Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật theo quy trình kép thì đối tượng được kiểm tra đọc bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Đoàn kiểm tra; lãnh đạo Văn phòng Đảng uỷ Khối; các cán bộ, đảng viên có liên quan (nếu cần bổ sung thành phần dự hội nghị thì Trưởng Đoàn kiểm tra xem xét, quyết định).

4. Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng uỷ Khối về kết quả kiểm tra.

5. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra của đoàn; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối, trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban Kiểm tra trực tiếp nghe đối tượng vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận.

**III. BƯỚC KẾT THÚC**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối xem xét, kết luận

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật đối với đảng viên vi phạm theo thẩm quyền hoặc biểu quyết đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức, đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra; quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức, đảng viên vi phạm (nếu có), trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký, ban hành.

3. Đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối thông báo kết luận kiểm tra; công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến Văn phòng Đảng uỷ Khối, đảng viên có liên quan.

4. Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ theo quy định.

5. Giao thành viên Ủy ban Kiểm tra phụ trách địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra hoặc của cấp trên.